

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 63/2018/HS-ST
Ngày 18 - 10 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quốc Bình

Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Nhung và ông Đường Ngọc Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLST - HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Ton K, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1997 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; tên gọi khác: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Đảng, Đoàn thể: Không; con ông Đặng Phúc L và bà Đặng Thị K; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: Không. Quá trình hoạt động của bản thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. “có mặt”.

Người làm chứng:

- Anh Đỗ Đình T “vắng mặt”;
- Ông Nguyễn Thế Q “vắng mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/7/2018, Đặng Ton K đi bộ lang thang ở phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh tìm ma túy để sử dụng. Tại đây K gặp một người nam giới không rõ nhân thân, lai lịch cũng nghiện ma túy như K. Sau khi nói chuyện với nhau, người này rủ và được K đồng ý cùng đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, người nam giới này điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh đen không rõ biển kiểm soát (BKS) chở K đến khu vực cây xăng K thuộc xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây người này đưa cho K số tiền 90.000 đồng, K cầm tiền sau đó đến gặp và mua được 01 gói ma túy heroine của một người không rõ tên, tuổi địa chỉ. Mua được ma túy, cả hai đi về khu vực mỏ đá thuộc phường Đ, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây người nam giới đi cùng K đã lấy ra một ít ma túy để sử dụng, phần còn lại đưa cho K cầm để đi để bán kiếm lời.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, cả hai tiếp tục đi theo đường T, phường Đ, thành phố P thì gặp Nguyễn Văn M sinh năm 1995 trú tại xã N, thành phố P và Đỗ Đình T đang đi bộ ngược chiều. Do quen biết người nam giới đi cùng K từ trước nên M đã vẫy dừng xe lại. Sau đó cả bốn người vào quán nước ven đường tại tổ 4, phường Đ, thành phố P ngồi uống nước. Tại đây M có hỏi người nam giới đi cùng K *“anh có hàng không để cho em”*, người này nhìn sang K và nói *“Có, thằng em cầm, mày có bao nhiêu tiền ở đấy”*, thì M trả lời *“Có ba trăm thôi”*, nghe vậy người nam giới nói *“Năm trăm thì bán”*. M đồng ý và lấy ra 500.000 đồng đưa cho K. K cầm tiền rồi lấy 01 gói ma túy bán cho M. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi hai bên vừa mua bán xong thì bị Công an thành phố Phúc Yên phát hiện bắt quả tang. K và M bị bắt và được đưa về trụ sở công an làm việc, còn người nam giới đi cùng K đã phóng xe mô tô chạy thoát.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

Thu tại tại lòng bàn tay phải của Nguyễn Văn M 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa cục bột màu trắng (M khai nhận đó là gói ma túy heroine vừa mua được của Đặng Ton K). Tang vật được niêm phong theo quy định ký hiệu là A1.

Thu tại lòng bàn tay trái của Đặng Ton K số tiền 500.000 đồng gồm: 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (K khai nhận đó là tiền bán ma túy Heroine cho M mà có).

Trong giai đoạn điều tra, Công an thành phố Phúc Yên đã xác minh về đối tượng nam giới đi cùng K và người bán ma túy ở xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh

nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể. Tiến hành xác minh tại địa chỉ ban đầu do đối tượng Nguyễn Văn M khai nhưng không ai có nhân thân, lai lịch như M trình bày. Còn đối tượng Đỗ Đình T là bạn mới quen với M, chỉ tình cờ được rủ đi chơi uống nước, không biết gì về việc M mua ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 06/7/2018, tại kết luận số 925/KLGD, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận:

“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0290g (Không phẩy không hai chín không gam, không kể bao bì) loại Heroine. Heroine là loại chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định A1= 0,0000 gam và toàn bộ bao gói.

Ngày 28/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên ra Cáo trạng số 61/CT - VKSPY truy tố Đặng Ton K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ton K đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Phúc Yên đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để tu dưỡng bản thân thành người có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên công bố luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã nêu đối với bị cáo Đặng Ton K. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 tuyên bố bị cáo Đặng Ton K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo K với mức phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/7/2018, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với K; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Ton K đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 02/7/2018 tại khu vực tổ 4, phường Đ, thành phố P, Đặng Ton K bị lực lượng Công an thành phố Phúc Yên đã bắt quả tang hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine có trọng lượng 0,0290 gam cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn M sinh năm 1995 ở thôn Miếu Gõ, xã N, thành phố P với giá 500.000 đồng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận Đặng Ton K phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo theo như cáo trạng số 61/CT - VKSPY ngày 28 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử công khai là cần thiết và cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trước khi bị bắt, Đặng Ton K là đối tượng có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nhưng do lười lao động, ham chơi đua đòi nên đã nghiện ma túy từ đầu năm 2018. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng cho bản thân, K đã chủ động kết giao với các con nghiện khác để tìm nguồn ma túy đem đi bán. Việc làm này của K thể hiện sự coi thường pháp luật do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của Viện kiểm

sát mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, Đặng Ton K đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015; về tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết nào. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để áp dụng mức hình phạt thích đáng dành cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ biên bản xác minh ngày 20/7/2018 của Công an Phúc Yên, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định được: Đặng Ton K không có nghề nghiệp ổn định, đã bỏ nhà đi lang thang từ tháng 02 năm 2018, tài sản giá trị không có, điều kiện kinh tế khó khăn, sống phụ thuộc vào gia đình. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với K.

[6] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng liên quan trong vụ án:

Đối với 03 đối tượng tham gia mua bán ma túy trong vụ án gồm: người đàn ông đi cùng K, người tự khai tên là Nguyễn Văn M và người bán ma túy ở xã H, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; do chưa làm rõ được nên cơ quan điều tra cần tiếp tục mở rộng, xác minh khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Đỗ Đình T là người chỉ tình cờ đi uống nước mà không biết các đối tượng gặp nhau để mua bán ma túy do vậy cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với mẫu vật A1= 0,00 gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng do mua bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo Đặng Ton K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố Đặng Ton K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Đặng Ton K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành

hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/7/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1= 0,000 gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng là tiền do K phạm tội mà có.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 09/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Đặng Ton K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND Xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Vũ Quốc Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đường Ngọc Đại Phan Thị Nhung

Vũ Quốc Bình

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thị hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND Xã Nậm Mười – Văn Chấn – Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Quốc Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đường Ngọc Đại Phan Thị Nhung

Vũ Quốc Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thành Luân Lê Văn Ba

Vũ Quốc Bình

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Quốc Bình

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Quốc Bình

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đăng Nhu Đường Ngọc Đại

Vũ Quốc Bình

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Tuất an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Tuất an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, V.P.

Nguyễn Thị Thu Hà